

Số: 93 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch phát động và triển khai phong trào thi đua
“Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025”**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5 Khóa XX về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 61/SNV-TĐKT ngày 11/01/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát động và triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các khối, cụm thi đua của tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PT-TH tỉnh;
- Ban Thi đua-Khen thưởng tỉnh;
- VPUB: PCVP, các phòng n/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, TTHC.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh



KẾ HOẠCH

Phát động và triển khai phong trào thi đua

“Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025”

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 93 /QĐ-UBND ngày 24 /01/2022
của UBND tỉnh Quảng Ngãi)*

Nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong công tác cải cách hành chính (CCHC), góp phần triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5 Khóa XX và Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh CCHC; nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC, nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phát động và triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025” (sau đây gọi tắt là *Phong trào thi đua CCHC*), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đề tạo động lực đẩy mạnh CCHC, thúc đẩy tinh thần thi đua đổi mới sáng tạo, nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong từng năm và cả giai đoạn 2021 - 2025. Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/10/2021 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5 Khóa XX và Nghị quyết số 93/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND tỉnh về đẩy mạnh CCHC đã đề ra; đến năm 2025, chỉ số CCHC, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công xếp thứ hạng từ 25 - 30/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh xếp thứ hạng từ 10 - 20/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của tỉnh năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao các nhiệm vụ CCHC, hướng tới xây dựng nền hành chính của tỉnh trong sạch, vững mạnh, thông suốt, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của tổ chức, người dân và doanh nghiệp.

- Kịp thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng những tập thể, cá nhân có sáng tạo trong thực hiện Phong trào thi đua CCHC và đạt được thành tích tiêu biểu xuất sắc, qua đó phát hiện, nhân rộng những cách làm hay, mô hình mới hiệu quả, những điển hình tiên tiến, tạo sự lan tỏa trong toàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Phong trào thi đua CCHC phải được triển khai rộng khắp, thường xuyên, liên tục, thực sự đi vào thực tế, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, phát huy tinh thần đoàn kết, sức sáng tạo, nỗ lực vươn lên của các tập thể, cá nhân, phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Xây dựng các tiêu chí thi đua cụ thể, phù hợp, tạo sự đột phá để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm trong công tác CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Gắn việc tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua CCHC với việc thực hiện Chỉ thị số 14/CT-UBND ngày 06/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và Kế hoạch 05 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và các phong trào thi đua khác, nhất là phong trào thi đua *“Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở”*, *“Dân vận khéo trong cơ quan hành chính nhà nước”*... .

- Công tác bình xét thi đua, khen thưởng phải bảo đảm kịp thời, dân chủ, khách quan, công khai, đúng đối tượng, tiêu chuẩn và thành tích đạt được của tập thể, cá nhân trong phong trào thi đua. Khen thưởng phải gắn với thi đua và kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC và các chỉ số CCHC hàng năm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương và của tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua

a) Tập thể: Các sở, ban ngành và các phòng, ban, đơn vị thuộc, trực thuộc; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; các cơ quan, đơn vị thuộc khối, cụm thi đua của tỉnh; đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, các tổ chức hội, hiệp hội thuộc tỉnh; các huyện, thị xã, thành phố, các xã, phường, thị trấn (*gọi chung là các cơ quan, đơn vị, địa phương*).

b) Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị, địa phương nêu trên.

2. Nội dung phong trào thi đua

a) Thi đua thực hiện đổi mới trong công tác tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về CCHC, Nghị quyết của Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và các Kế hoạch của UBND tỉnh về nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2021 - 2025, để nâng cao ý thức, trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực thi công vụ, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch CCHC, nâng cao thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC năm 2022. Các cơ quan, đơn vị, địa phương, người đứng đầu phải lấy sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp khi yêu cầu giải quyết các hồ sơ thủ tục hành chính, nhất là hồ sơ thủ tục hành chính về đất đai, đầu tư, cấp phép xây dựng, đăng ký kinh doanh... và sử dụng các dịch vụ công thuộc lĩnh vực giáo dục, y tế làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ CCHC. Tăng tỷ lệ giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đúng và trước hạn; nâng cao tỷ lệ người dân và doanh nghiệp tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thi đua trong việc nghiên cứu, đề xuất các sáng kiến, giải pháp, cách làm mới, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; đặc biệt là các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành giải quyết thủ tục hành chính ở các cơ quan hành chính nhà nước, tạo sự chuyển biến có tính đột phá, mang lại hiệu quả thiết thực, nâng cao các chỉ số CCHC của tỉnh, sự hài lòng của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

d) Thi đua hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ về phát triển kinh tế - xã hội, tăng thu ngân sách. Phấn đấu hoàn thành thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm; 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, đúng nguyên tắc. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển kinh tế số, xã hội số, xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chuyển đổi số đồng bộ, toàn diện trong các cơ quan Đảng, chính quyền các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và người dân. Thực hiện tốt CCHC, chuyển đổi số nhằm tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, vì Nhân dân phục vụ.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh về đẩy mạnh CCHC; đảm bảo mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương đều hoàn thành đúng hạn, trước hạn và có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao, nhất là nhiệm vụ CCHC. Tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm của các sở, ngành và địa phương trong việc nâng cao chất lượng, thứ bậc xếp hạng chỉ số CCHC (Par Index), chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), chỉ số ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index).

2. Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy đảng, sự chỉ đạo, điều hành, tính năng động, sáng tạo của người đứng đầu các cấp, các ngành trong thực hiện

CCHC, đảm bảo tính thống nhất, có trọng tâm, trọng điểm, sâu sát, quyết liệt, hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục rà soát, tổ chức sắp xếp lại cơ cấu bên trong của các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm tinh gọn, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được bố trí sử dụng phù hợp với trình độ, năng lực để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Từng cơ quan, đơn vị, địa phương phải thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các giải pháp đẩy mạnh CCHC, tiếp tục nâng cao chất lượng, điểm số và thứ hạng các chỉ số thành phần; tập trung cải thiện các chỉ số và tiêu chí thành phần có điểm số thấp. Triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trên mọi lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực liên quan đến đất đai, đầu tư, xây dựng, sản xuất kinh doanh, thuế... Rà soát, nghiên cứu đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng quy định, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ không quá một lần trong suốt quá trình giải quyết thủ tục hành chính, phấn đấu rút ngắn thời gian giải quyết, trả kết quả trước hạn.

4. Kiện toàn, nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC, xúc tiến và thu hút đầu tư, trong đó tập trung nâng cao tính chuyên nghiệp, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn và kỹ năng mềm cho đội ngũ trực tiếp làm việc tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh, Trung tâm Xúc tiến đầu tư hoặc liên quan tới hoạt động xúc tiến đầu tư. Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Bộ phận một cửa của UBND cấp huyện, cấp xã được kiện toàn, hoạt động thực chất, hiệu quả; đưa các thủ tục hành chính ngành dọc đủ điều kiện vào tiếp nhận và giải quyết tại bộ phận một cửa các cấp.

5. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường ổn định, an toàn, nhất là ở các khu công nghiệp để các doanh nghiệp yên tâm đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, theo dõi, đánh giá quá trình triển khai thực hiện công tác CCHC; phát huy vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và thông tin phản ánh của các tổ chức, người dân đối với công tác CCHC, tinh thần, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức; ưu tiên bố trí đủ nguồn lực tài chính cho công tác CCHC.

IV. TIÊU CHÍ THI ĐUA, HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các sở, ban ngành, địa phương thi đua đẩy mạnh CCHC, tiếp tục củng cố và giữ vững, nâng cao những chỉ số, chỉ số thành phần đã đạt kết quả khá, tốt trong thời gian qua; có giải pháp hữu hiệu để nâng cao điểm số các chỉ số còn đạt thấp, góp phần cùng cả tỉnh hoàn thành các chỉ tiêu sau:

a) Phần đầu chỉ số CCHC, chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công xếp thứ hạng tăng bình quân mỗi năm từ 5 - 8 bậc; đến năm 2025, xếp thứ hạng từ 25 - 30/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Phần đầu chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021, xếp thứ hạng từ 20 - 30/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đến năm 2025, xếp thứ hạng từ 10 - 20/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Trong năm 2022, hoàn thành phê duyệt lại Đề án vị trí việc làm ở 100% cơ quan hành chính cấp tỉnh, cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ và thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

c) 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng quy trình, quy định; bảo đảm yêu cầu về chất lượng, tính khả thi.

d) Hoàn thành việc sắp xếp tinh gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố theo chủ trương của Trung ương.

đ) Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

e) Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

g) Giai đoạn 2022 - 2025, số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp hành chính cho đến khi đạt tỷ lệ 100% để bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, trừ các xã vùng sâu, vùng xa, đặc biệt khó khăn.

h) 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật); 90% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời; 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

i) 90% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

k) Tối thiểu 80% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong số đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

l) 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang

quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

m) Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90% (đến năm 2025 đạt tối thiểu 96% đối với cấp tỉnh, 95% đối với cấp huyện, cấp xã). Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

n) Thực hiện tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm tỷ lệ theo quy định của Trung ương. Giảm tối thiểu bình quân 10% số lượng đơn vị sự nghiệp công lập. Tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư.

o) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định. 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

2. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm:

Hàng năm, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua, xét tặng giấy khen cho các tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý; xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Phong trào thi đua CCHC.

b) Khen thưởng tổng kết giai đoạn 2021 - 2025:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổng kết Phong trào thi đua CCHC vào cuối năm 2025, xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc theo thẩm quyền; lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc nhất đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen.

- UBND tỉnh tổng kết phong trào thi đua gắn với tổng kết Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025, tặng bằng khen cho tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc và lựa chọn tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc nhất và đủ tiêu chuẩn để đề nghị tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

3. Tiêu chuẩn khen thưởng

a) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ:

- Đối với tập thể: Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua, dẫn đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đẩy mạnh CCHC, được cơ quan, địa phương, đơn vị xét chọn, đề nghị.

+ Có sáng kiến, giải pháp, cách làm mới mang tính sáng tạo, phù hợp thực tế, được áp dụng trong thực tiễn quản lý, giải quyết công việc, tạo đột phá trong công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương và của tỉnh, được nhân rộng ra phạm vi toàn tỉnh và được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận.

+ Có kết quả chấm điểm chỉ số CCHC hàng năm đạt từ 82 điểm trở lên (đối với các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng được UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá xác định chỉ số CCHC hàng năm).

+ Luôn nằm trong nhóm 05 đơn vị (đối với các sở, ban ngành tỉnh); nhóm 03 đơn vị (đối với các huyện, thị xã, thành phố) có chỉ số xếp hạng CCHC hàng năm đạt cao, trong đó, có ít nhất một năm được xếp hạng dẫn đầu.

- Đối với cá nhân: Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Có thành tích xuất sắc trong thực hiện tham mưu các nội dung, nhiệm vụ đẩy mạnh CCHC, được cơ quan, đơn vị xét chọn, đề nghị.

+ Có sáng kiến, giải pháp, cách làm mới mang tính sáng tạo, phù hợp thực tế, được áp dụng trong thực tiễn quản lý, giải quyết công việc, tạo đột phá trong công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương và của tỉnh, có thể nhân rộng ra nhiều đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh và được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận.

+ Riêng cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương thì phải có chỉ số CCHC, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước hàng năm đạt từ 95% trở lên.

b) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh:

- Đối với tập thể: Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, dẫn đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện các nội dung, nhiệm vụ đẩy mạnh CCHC, được cơ quan, đơn vị, địa phương xét chọn, đề nghị.

+ Có sáng kiến, giải pháp, cách làm mới trong công tác CCHC, mang tính sáng tạo, phù hợp thực tế, được áp dụng trong thực tiễn quản lý, giải quyết công việc, tạo đột phá trong công tác CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương và của tỉnh, có thể nhân rộng ra các cơ quan, đơn vị khác và được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền công nhận.

+ Có kết quả chấm điểm chỉ số CCHC hàng năm đạt từ 80 điểm trở lên (đối với các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng được UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố đánh giá xác định chỉ số CCHC hàng năm).

+ Luôn nằm trong nhóm 05 đơn vị (đối với các sở, ban ngành tỉnh); nhóm 02 đơn vị đối với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; nhóm 03 đơn vị (đối với các huyện, thị xã, thành phố) có xếp hạng chỉ số CCHC hàng năm đạt cao, trong đó, có ít nhất một năm được xếp hạng dẫn đầu hoặc hai năm xếp thứ nhì (khen tổng kết).

- Đối với cá nhân: Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ và đạt các tiêu chuẩn sau:

+ Đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện tham mưu các nội dung, nhiệm vụ đẩy mạnh CCHC, được cơ quan, đơn vị xét chọn, đề xuất.

+ Có sáng kiến, giải pháp thiết thực được áp dụng trong thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương, góp phần thực hiện có hiệu quả công tác CCHC, được cơ quan, đơn vị đánh giá, công nhận và có thể nhân rộng ra các cơ quan, đơn vị khác.

+ Riêng cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham mưu, chỉ đạo, thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị có chỉ số CCHC, chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước hàng năm đạt từ 90% trở lên.

4. Thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

Việc xét, đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua CCHC được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Hồ sơ gồm:

- Tờ trình kèm theo danh sách tập thể, cá nhân của đơn vị trình khen.

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận của thủ trưởng đơn vị trình khen (mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng).

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen.

5. Thời gian đề nghị xét khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm:

- Trên cơ sở thành tích đạt được và kết quả xếp hạng chỉ số CCHC hàng năm, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xét tặng giấy khen cho các tập thể, cá nhân theo thẩm quyền; xét, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho các tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo điểm 3 Mục IV Kế hoạch này.

- Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày UBND tỉnh công bố kết quả xếp hạng chỉ số CCHC hàng năm.

b) Khen thưởng tổng kết Phong trào thi đua CCHC giai đoạn 2021 - 2025:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành tổng kết, xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc theo thẩm quyền; lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc nhất đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen.

- UBND tỉnh tổng kết Phong trào thi đua CCHC gắn với tổng kết Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2025, tặng Bằng khen cho tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc; lựa chọn không quá 02 tập thể, 02 cá nhân tiêu biểu xuất sắc nhất đề nghị tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.

- Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 31/12/2025.

6. Kinh phí khen thưởng

Mức khen thưởng thành tích trong thực hiện Phong trào thi đua CCHC thực hiện theo quy định hiện hành và được trích từ quỹ thi đua, khen thưởng hàng năm của cấp khen thưởng. Mức khen thưởng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được trích từ quỹ thi đua, khen thưởng của tỉnh.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Phong trào thi đua CCHC được triển khai từ năm 2022 đến năm 2025, trong đó:

1. Năm 2022, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch phát động và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025”.

2. Hàng năm các cơ quan, đơn vị, địa phương đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua gắn với kiểm điểm chỉ số CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương và của tỉnh.

3. Đến cuối năm 2025, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiến hành tổng kết Phong trào thi đua CCHC; UBND tỉnh tổng kết Phong trào thi đua CCHC gắn với tổng kết thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, ngành, địa phương, các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua CCHC ngay từ đầu năm 2022; lấy kết quả thực hiện phong trào thi đua là nội dung quan trọng để đánh giá, xét thi đua khen thưởng hàng năm đối với tập thể, cá nhân. Không xét, đề nghị khen thưởng thường xuyên hàng năm (khen thưởng công trạng và thành tích đạt được) đối với tập thể cơ quan, đơn vị, địa phương và cá nhân người đứng đầu khi kết quả xếp hạng các chỉ số CCHC hàng năm không đạt yêu cầu.

2. Giao Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực về CCHC của tỉnh phối hợp với các cơ quan có liên quan có trách nhiệm tham mưu triển khai thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện phong trào thi đua đạt hiệu quả. Tham mưu UBND tỉnh, tổng kết phong trào thi đua gắn với tổng kết thực hiện Kế hoạch CCHC; nâng cao

thứ hạng các chỉ số CCHC, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Hướng dẫn công tác khen thưởng, tổng hợp hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định. Kịp thời phát hiện, đề nghị biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, các mô hình tiêu biểu, những cách làm hay trong Phong trào thi đua CCHC.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền các cấp, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân trong việc tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, người lao động và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh tích cực hưởng ứng, thực hiện Phong trào thi đua CCHC đạt được hiệu quả thiết thực, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh hàng năm và kế hoạch 05 năm 2021 - 2025.

4. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2025” trên địa bàn tỉnh.

5. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, đưa thông tin và nêu gương điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay trong Phong trào thi đua CCHC.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban ngành tỉnh, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, cá nhân liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, chỉ đạo./.